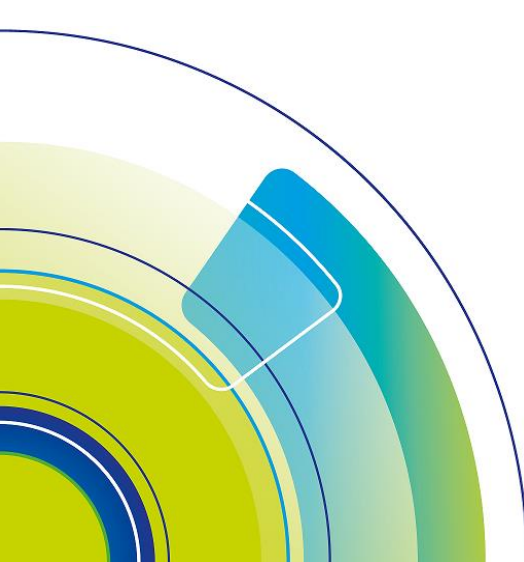




BÁO CÁO
THỊ TRƯỜNG TRÁI PHIẾU DOANH NGHIỆP
Q1/2025
Ngày 28/05/2025



THỊ TRƯỜNG TRÁI PHIẾU DOANH NGHIỆP TĂNG TRƯỞNG CHẬM VÀ CHỌN LỌC.

- Tính đến tháng 05/2025, Thị trường TPDN có quy mô 1.269 nghìn tỷ đồng, đạt khoảng 11% GDP năm 2024.
- Thị trường TPDN Quý 1/2025 ghi nhận 10 đợt phát hành mới, với giá trị 18,6 nghìn tỷ đồng.

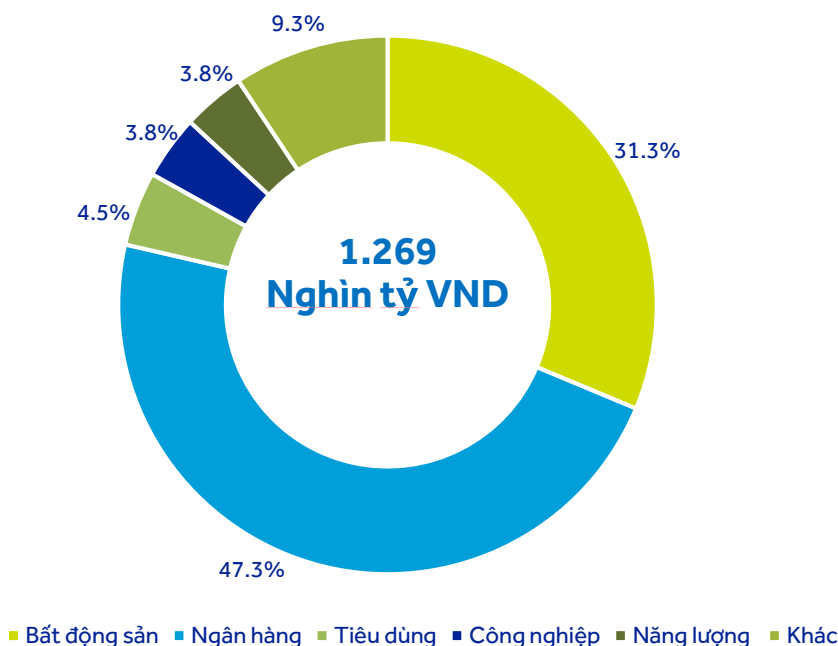
Các xu hướng chính trong tháng Q1/2025:

Chỉ tiêu	Xu hướng	Những điểm nổi bật
Phát hành mới	Giảm	- Quý 1 ("Q1") ghi nhận giá trị TPDN phát hành mới đạt 18,6 nghìn tỷ đồng, tương đương 12% so với giá trị phát hành mới của quý trước và giảm 22,4% so với cùng kỳ. - Quý 1 chỉ ghi nhận phát hành mới từ ngành Ngân Hàng và Chứng khoán. Trong đó có 09/10 đợt phát hành ra công chúng. - Lãi suất phát hành trung bình là 7,4%/năm.
Đáo hạn	Tăng	- Giá trị trái phiếu đáo hạn trong Q2/2025 dự kiến 44,9 nghìn tỷ đồng. Trong đó ngành Bất động sản chiếm tỷ lệ đáo hạn cao nhất với 27,2 nghìn tỷ đồng. - Trong 03 quý kế tiếp của năm 2025, giá trị trái phiếu đáo hạn dự kiến 226,8 nghìn tỷ đồng, tập trung cao nhất vào tháng 12/2025. Ngành Bất động sản dự kiến có giá trị trái phiếu đáo hạn lớn nhất 116,3 nghìn tỷ đồng, chiếm 51,3% tổng giá trị trái phiếu đáo hạn.
Chậm thanh toán gốc/lãi	Giảm	Tổng mệnh giá trái phiếu công bố thông tin chậm thanh toán gốc/lãi Q1/2025 là 5,5 nghìn tỷ đồng.
Mua lại trước hạn	Giảm	Tổng mệnh giá TPDN mua lại Q1/2025 là 20,9 nghìn tỷ đồng tương đương 29,5% giá trị trái phiếu được mua lại vào quý trước và bằng khoảng 87% giá trị trái phiếu được mua lại cùng kỳ, trong đó ngành bất động sản chiếm 48,9% giá trị mua lại.
Thị trường thứ cấp	Giảm	Giá trị giao dịch TPDN thứ cấp Q1/2025 đạt 274,5 nghìn tỷ đồng, giảm 21,2% so với quý trước. Ngành Ngân hàng ghi nhận giá trị giao dịch lớn nhất theo sau là ngành Bất động sản.

1. TRÁI PHIẾU ĐANG LƯU HÀNH

- Thị trường TPDN có khoảng 1.269 nghìn tỷ đồng trái phiếu lưu hành. Trong đó, 78,6% giá trị trái phiếu lưu hành tập trung vào nhóm Ngân hàng và Bất động sản. Cụ thể, giá trị trái phiếu ngành Ngân hàng đạt 600,5 nghìn tỷ đồng, giá trị trái phiếu ngành Bất động sản 397 nghìn tỷ đồng.

Hình 1: Tổng giá trị TPDN đang lưu hành theo từng nhóm ngành



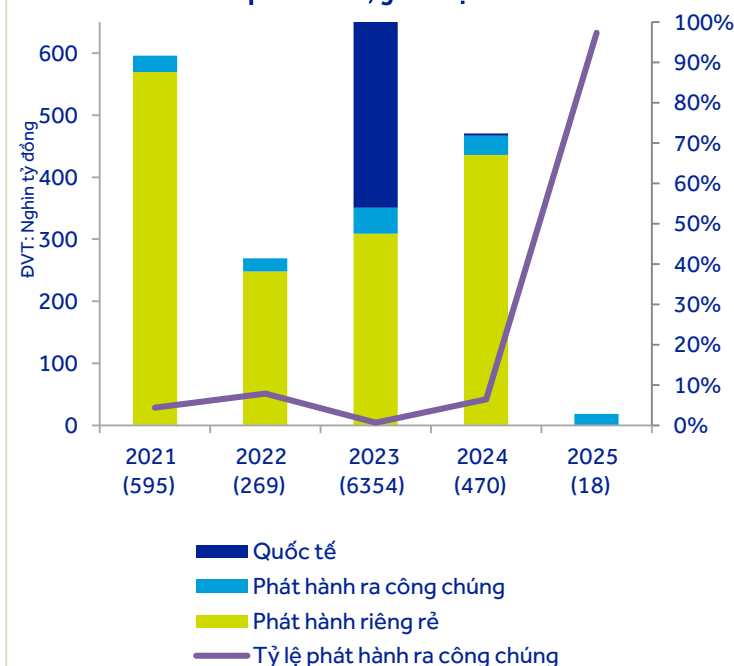
Nguồn: HNX, VBMA, ACBS

(*) TPDN đang lưu hành là trái phiếu chưa đáo hạn theo phương án phát hành.

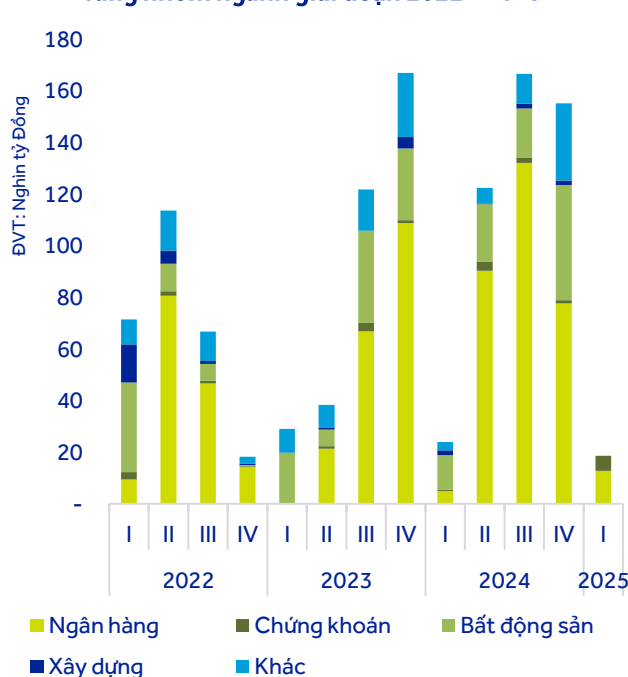
2. PHÁT HÀNH MỚI

- Trong Q1/2025 ghi nhận giá trị TPDN phát hành mới đạt 18,6 nghìn tỷ đồng, tương đương 12% so với giá trị phát hành mới của quý trước và giảm 22,4% so với cùng kỳ. Trong 02 năm gần nhất, Quý 1 đều ghi nhận giá trị phát hành thấp nhất trong năm do yếu tố nghỉ lễ.
- Ngành Ngân Hàng và Chứng Khoán được ghi nhận là các ngành có trái phiếu phát hành mới trong quý với đa số là các đợt phát hành ra công chúng. Các ngành tham gia phát hành trái phiếu mới của Q1/2025 kém đa dạng hơn so với Q1/2024.
- Giá trị phát hành thấp hơn đi kèm số lượng các ngành tham gia phát hành mới trong Quý 1/2025 ít hơn so với cùng kỳ năm trước thể hiện tâm lý thận trọng của thị trường liên quan đến áp lực đáo hạn trái phiếu lớn trong năm 2025 với giá trị trái phiếu đáo hạn trong 03 năm liên tiếp 2025 -2027 trung bình 259,5 nghìn tỷ đồng/năm. Ngoài ra, luật Chứng Khoán sửa đổi 2024 có hiệu lực từ ngày 01/01/2025 đưa ra các quy định chặt chẽ hơn về hoạt động phát hành cũng làm các doanh nghiệp tham gia phát hành thận trọng hơn.

Hình 2: Tỷ trọng phát hành TPDN theo từng hình thức phát hành, giai đoạn 2021-2025



Hình 3: Giá trị TPDN phát hành mới theo từng nhóm ngành giai đoạn 2022 - 2025



Nguồn: HNX, VBMA, ACBS

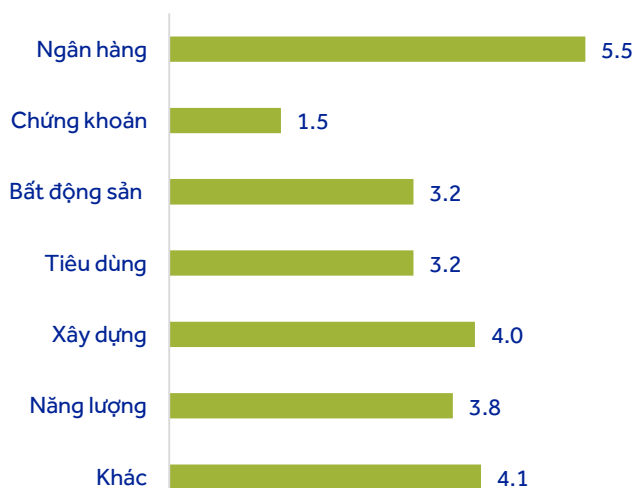
Một số nhóm ngành chiếm tỷ trọng phát hành lớn:

- Giá trị phát hành lớn nhất được ghi nhận cho ngành Ngân hàng, theo sau là ngành Bất động sản. Tổng giá trị phát hành của ngành Ngân Hàng và Bất động sản năm 2024 chiếm 85% tổng giá trị phát hành toàn thị trường.
- ❖ Ngành ngân hàng.
 - ✓ Duy trì tỷ trọng phát hành lớn nhất trong tổng giá trị phát hành của toàn thị trường, với giá trị phát hành năm 2024 đạt 305,1 nghìn tỷ đồng. Kỳ hạn phát hành trung bình là 5,5 năm và lãi suất bình quân năm đầu tiên là 6%/năm và thấp hơn mức lãi suất phát hành bình quân của toàn thị trường và đều là trái phiếu không có tài sản bảo đảm.
 - ✓ Trong Q1/2025, ngành Ngân hàng vẫn là một điểm sáng phát hành của thị trường, với giá trị phát hành là 12,8 nghìn tỷ đồng, tăng 2,5 lần so với cùng kỳ năm trước, tuy nhiên chỉ tương đương 16,5% giá trị phát hành của quý trước. Tương tự như năm 2024 để đạt được mức tăng trưởng tín dụng mục tiêu 16% năm 2025, chúng tôi cho rằng các ngân hàng sẽ tiếp tục đẩy mạnh việc phát hành trái phiếu trung và dài hạn, bao gồm cả trái phiếu tăng vốn cấp 2 trong các quý kế tiếp nhằm bổ sung nguồn vốn đáp ứng nhu cầu cho vay và đảm bảo tỷ lệ an toàn vốn.
 - ✓ Các ngân hàng có giá trị phát hành lớn nhất năm 2024 là Techcombank (36,1 nghìn tỷ đồng), HDBank (33,4 nghìn tỷ đồng).
- ❖ Ngành Bất động sản.
 - ✓ Mặc dù Q1/2025 chưa ghi nhận giá trị trái phiếu phát hành mới của ngành Bất động sản, nhưng ngành Bất động sản đã chiếm vị trí thứ 2 trong tổng giá trị phát hành mới của toàn thị trường năm 2024, với giá trị phát hành năm 2024 đạt 99,2 nghìn tỷ đồng, kỳ hạn phát hành trung bình 3,1 năm và lãi suất bình quân năm đầu tiên 11,2%/năm. Đợt phát hành trái phiếu lớn nhất năm 2024 do Công ty Cổ phần Vinhomes phát hành với giá trị 6,5 nghìn tỷ đồng, lãi suất 12%/năm, kỳ hạn 3 năm. Năm 2024 Công ty Cổ phần Vinhomes đã phát hành 27 nghìn tỷ đồng.

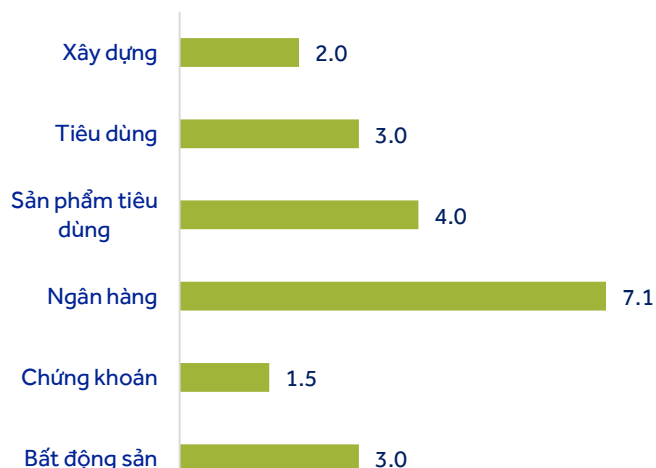
- ✓ Xem xét trên khối lượng trái phiếu Bất động sản đáo hạn trong các tháng còn lại của năm 2025 dự kiến là 116,3 nghìn tỷ. Chúng Tôi dự kiến giá trị trái phiếu bất động sản sẽ được đẩy mạnh phát hành trong các tháng kế tiếp nhằm mục đích tái cơ cấu các khoản trái phiếu hiện hữu.

❖ Một số biểu đồ thống kê kỳ hạn và lãi suất trái phiếu phát hành giai đoạn 2022-2025.

Hình 4: Kỳ hạn phát hành TPDN trung bình theo từng nhóm ngành cho phương thức phát hành riêng lẻ, giai đoạn 2024 -2025 (năm)

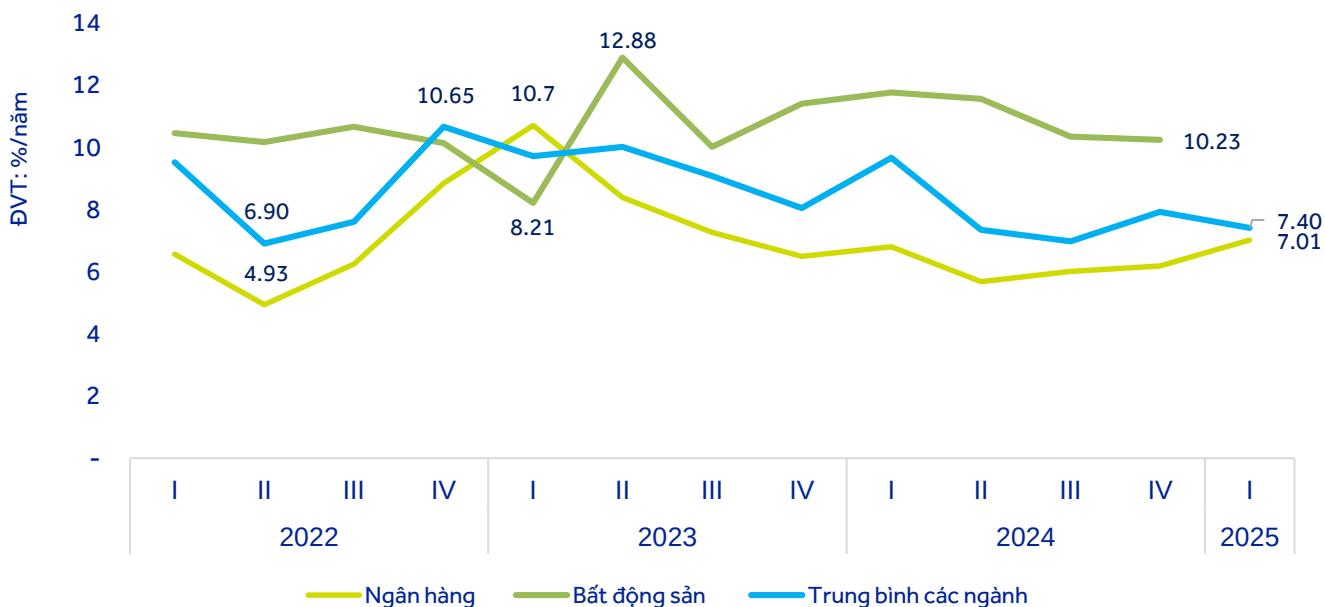


Hình 5: Kỳ hạn phát hành TPDN trung bình theo từng nhóm ngành cho phương thức phát hành ra công chúng, giai đoạn 2024 - 2025 (năm)



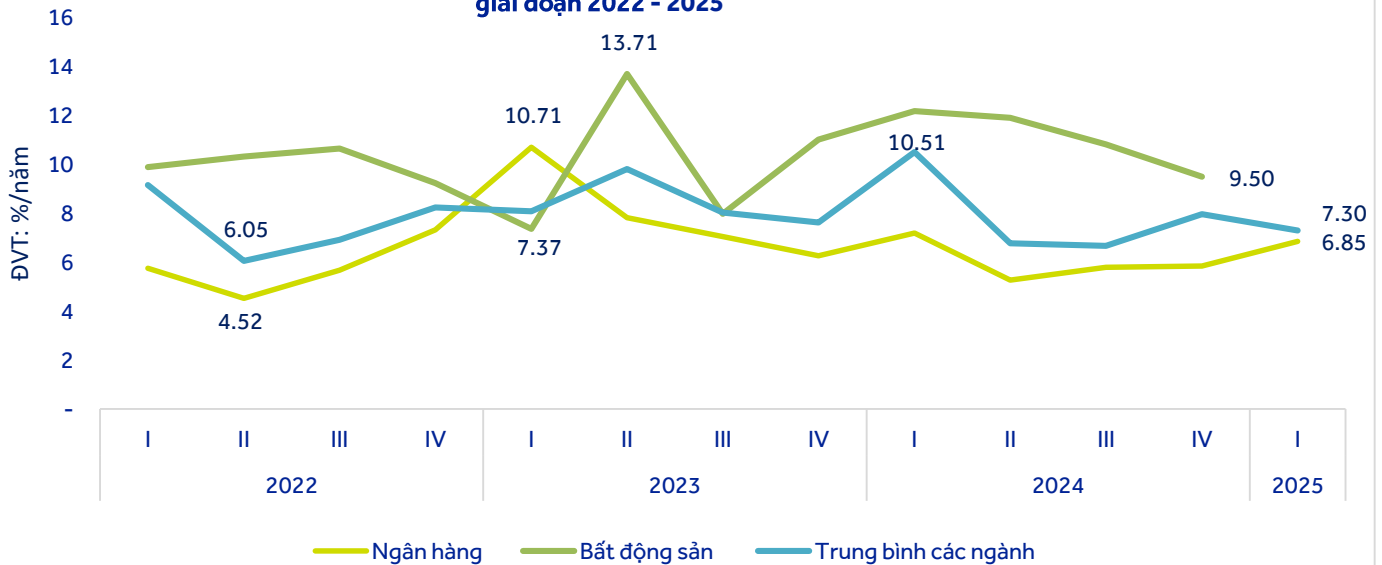
Nguồn: HNX, VBMA, ACBS

Hình 6: Lãi suất phát hành TPDN trung bình theo từng nhóm ngành giai đoạn 2022-2025



Nguồn: HNX, VBMA, ACBS

Hình 7: Lãi suất phát hành TPDN trung bình có trọng số theo từng nhóm ngành, giai đoạn 2022 - 2025



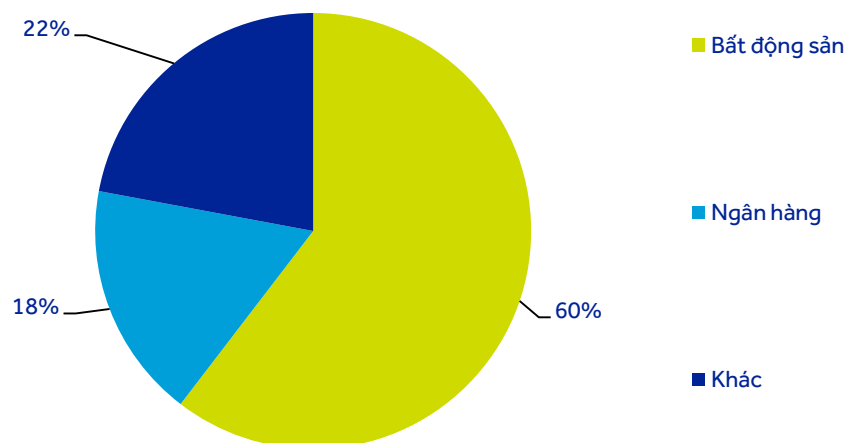
Nguồn: HNX, VBMA, ACBS

(*) TPDN phát hành có lãi suất cao nhất 15%/năm là trái phiếu do Công ty Cổ phần Tập đoàn Vingroup phát hành, tổng giá trị phát hành 2.000 nghìn tỷ đồng.

3. ĐÁO HẠN TRÁI PHIẾU

- Giá trị trái phiếu đáo hạn trong Q1/2025 dự kiến 44,9 nghìn tỷ đồng. Trong đó ngành Bất động sản chiếm tỷ lệ đáo hạn cao nhất với 27,2 nghìn tỷ đồng, chiếm 60% tổng giá trị trái phiếu đáo hạn.

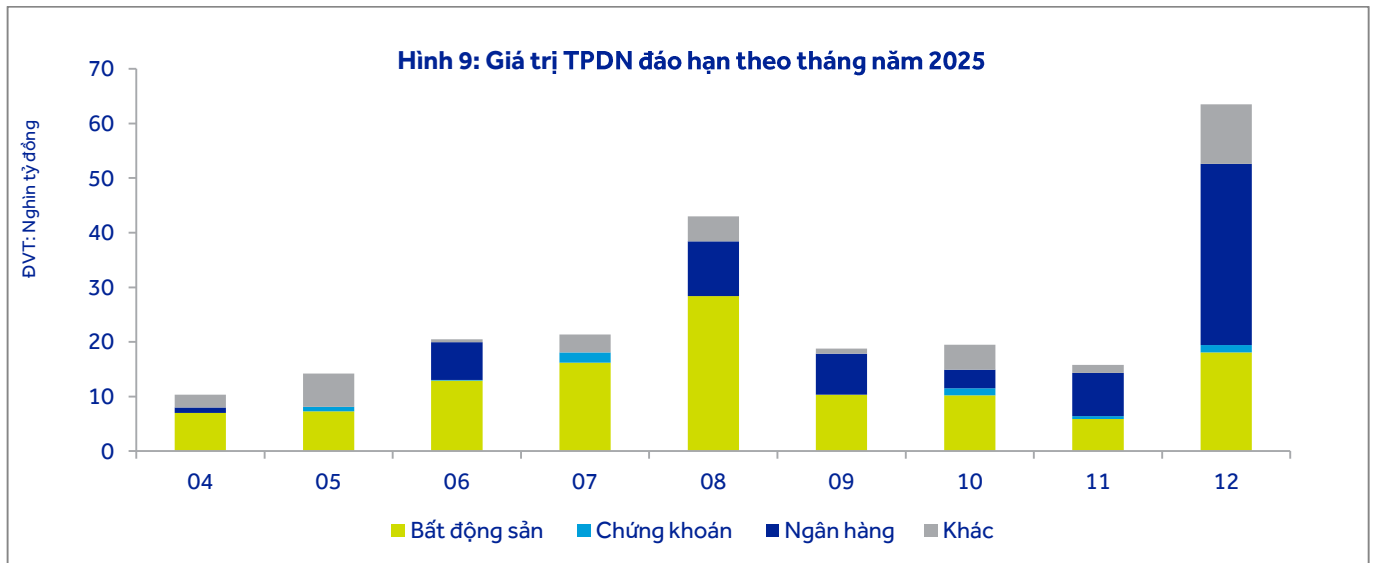
Hình 8: Tỷ trọng TPDN đáo hạn trong Q1/2025



Nguồn: HNX, VBMA, ACBS

- Trong 03 Quý kế tiếp của năm 2025 giá trị trái phiếu đáo hạn dự kiến 226,8 nghìn tỷ đồng, tập trung cao nhất vào tháng 12/2025, với giá trị 63,5 nghìn tỷ đồng.
- Ngành Bất động sản dự kiến có giá trị trái phiếu đáo hạn lớn nhất 116,3 nghìn tỷ đồng, chiếm 51,3% tổng giá trị trái phiếu đáo hạn. Do năm 2025 là năm đáo hạn của các trái phiếu đến hạn năm 2023 và được kéo dài kỳ hạn trái phiếu theo Nghị định 08/2023/NĐ-CP ngày 05/03/2023. Trong đó, Tổ chức phát hành có tổng giá trị trái phiếu đáo hạn lớn nhất là Công ty Cổ phần Tập đoàn Sovico với giá trị 9,6 nghìn tỷ đồng. Tuy nhiên nếu tính giá trị phát hành của nhóm

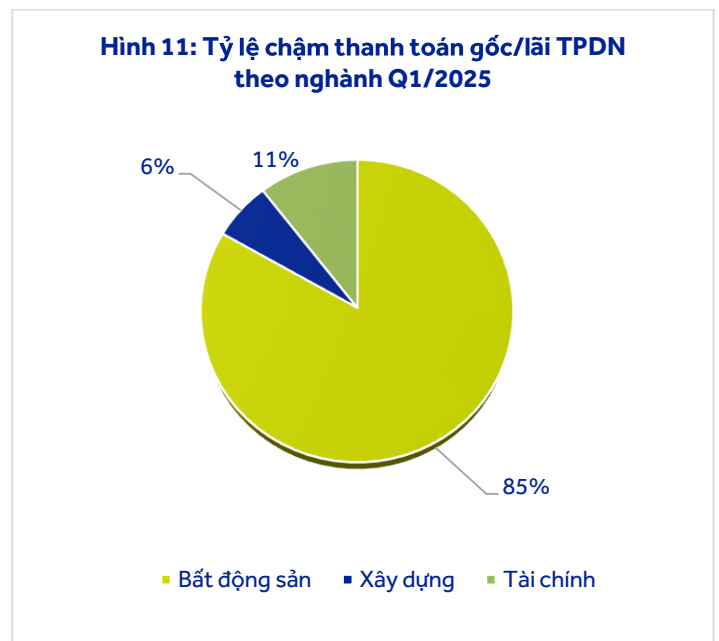
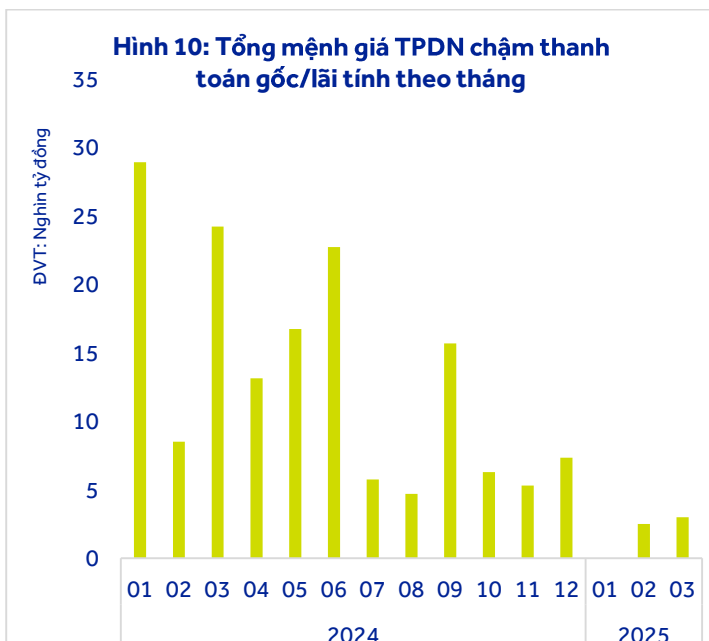
các công ty có liên quan thì tổng giá trị trái phiếu đáo hạn của Công ty Cổ phần Vinhomes và các công ty liên quan có giá trị lớn nhất 11,7 nghìn tỷ đồng, theo sau là Công ty Cổ phần Tập đoàn Đầu tư Địa ốc No Va (NVLG) và các công ty con với giá trị đáo hạn 9,3 nghìn tỷ đồng.



Nguồn: HNX, VBMA, ACBS

4. CHẬM THANH TOÁN GỐC/LÃI TRÁI PHIẾU

- Quý 1/2025 ghi nhận tổng mệnh giá trái phiếu chậm thanh toán gốc/lãi là 5,5 nghìn tỷ đồng giảm 29,1% so với quý trước. Trong đó ngành Bất động sản chiếm tỷ lệ chậm thanh toán gốc/lãi cao nhất với 85% giá trị trái phiếu chậm thanh toán gốc/lãi của toàn thị trường.



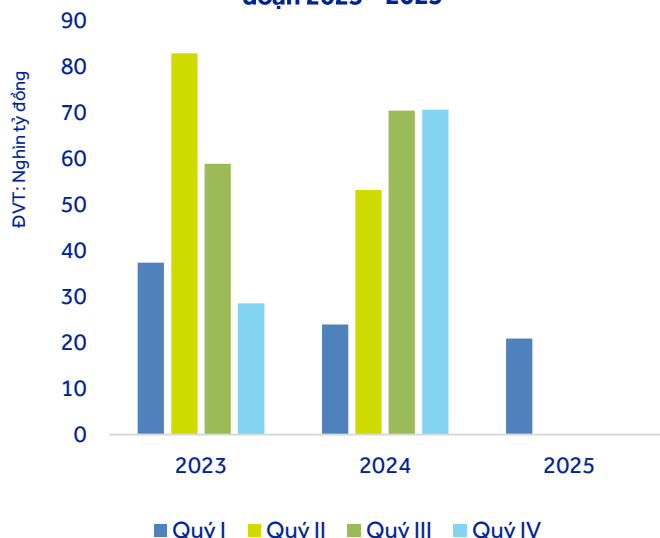
Nguồn: HNX, VBMA, ACBS

5. MUA LẠI TRƯỚC HẠN TRÁI PHIẾU

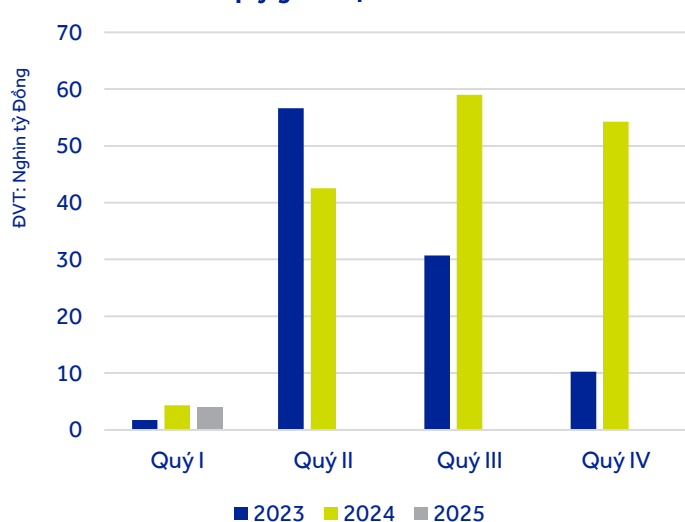
- Tổng mệnh giá TPDN mua lại Q1/2025 là 20,9 nghìn tỷ đồng tương đương 29,5% giá trị trái phiếu được mua lại vào quý trước và bằng khoảng 87% giá trị trái phiếu được mua lại cùng kỳ, trong đó chiếm tỷ lệ mua lại cao nhất là ngành Bất động sản với 10,2 nghìn tỷ đồng.

- Năm 2024 tổng mệnh giá trái phiếu mua lại là 218,1 nghìn tỷ đồng. Trong đó chiếm tỷ trọng mua lại lớn nhất là ngành Ngân hàng.

Hình 12: Giá trị TPDN mua lại theo quý giai đoạn 2023 - 2025



Hình 13: Giá trị Trái phiếu Ngân hàng mua lại theo quý giai đoạn 2023 - 2025

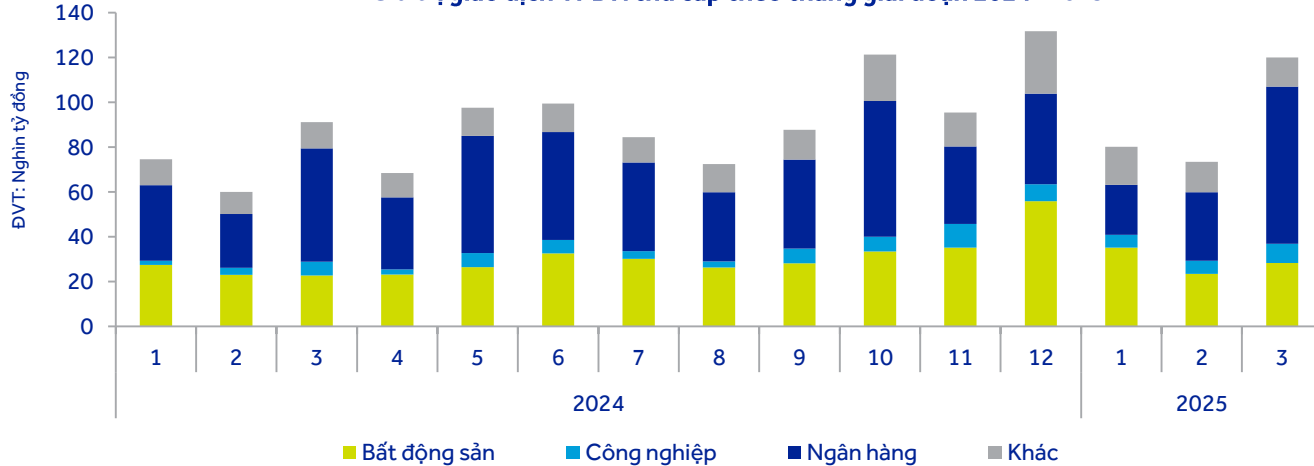


Nguồn: HNX, VBMA, ACBS

6. THỊ TRƯỜNG THỨ CẤP

- Giá trị giao dịch TPDN thứ cấp Q1/2025 đạt 274,5 nghìn tỷ đồng, giảm 21,2% so với quý trước. Ngành Ngân hàng được ghi nhận có giá trị giao dịch lớn nhất với 122,9 nghìn tỷ đồng, tiếp đến là ngành Bất động sản với 86,8 nghìn tỷ đồng.
- Giá trị giao dịch thứ cấp năm 2024 đạt 1.084 nghìn tỷ đồng, trong đó trái phiếu giao dịch thứ cấp chủ yếu thuộc ngành Ngân hàng và Bất động sản với 78,5% tổng khối lượng giao dịch.

Hình 14: Giá trị giao dịch TPDN thứ cấp theo tháng giai đoạn 2024 - 2025



Nguồn: HNX, VBMA, ACBS

PHỤ LỤC 1: TPDN PHÁT HÀNH RA CÔNG CHÚNG TRONG Q1/2025

STT	TỔ CHỨC PHÁT HÀNH	NGÀNH	GTPH (TỶ ĐỒNG)	MÃ TRÁI PHIẾU	LÃI SUẤT	NGÀY PHÁT HÀNH	KỲ HẠN (NĂM)
1	Công ty CP Chứng khoán DNSE	Chứng khoán	300	DSEH2426001	02 kỳ đầu: 8.5%/năm; - Các kỳ sau = Bình quân LSTK 12T VNĐ (VCB, BIDV, VIETIN, AGRI) + 3.5%/năm	15/01/2025	2
2	Công ty CP Chứng khoán VPS	Chứng khoán	5.000	VCK125005	02 Kỳ đầu: 8.3%/năm, - Các kỳ sau = Bình quân LSTK 12T VNĐ (VCB, BIDV, VIETIN, AGRI) + 2.5%/năm nhưng không thấp hơn 8.3%/năm	03/03/2025	2

(*) Phụ Lục 1 không bao gồm các TPDN phát hành ra công chúng của Ngành Ngân hàng trong Q1/2025.

PHỤ LỤC 2: TPDN PHÁT HÀNH RIÊNG LẺ TRONG Q1/2025

STT	TỔ CHỨC PHÁT HÀNH	NGÀNH	GTPH (TỶ ĐỒNG)	MÃ TRÁI PHIẾU	LÃI SUẤT	NGÀY PHÁT HÀNH	KỲ HẠN (NĂM)
1	Công ty CP Chứng khoán Rồng Việt	Chứng khoán	500	VDS12501	8.2%/năm	04/03/2025	1

(*) Phụ Lục 2 không bao gồm các TPDN phát hành riêng lẻ của Ngành Ngân hàng trong Q1/2025.

LIÊN HỆ

Trụ sở chính

Leman, 117 Nguyễn Đình Chiểu, Q.3, TPHCM
Tel: (+84 28) 7300 7000

Chi nhánh Hà Nội

10, Phan Chu Trinh Q. Hoàn Kiếm, Hà Nội
Tel: (+84 24) 3942 9395
Fax: (+84 24) 3942 9407

PHÒNG PHÂN TÍCH

Giám Đốc Phòng Phân Tích

Đỗ Minh Trang

(+84 28) 7300 7000 (x1041)
trangdm@acbs.com.vn

Giám đốc phân tích ngành Bất động sản

Phạm Thái Thanh Trúc
(+84 28) 7300 7000 (x1043)
trucptt@acbs.com.vn

Giám đốc phân tích ngành Tài chính

Cao Việt Hùng
(+84 28) 7300 7000 (x1049)
hungcv@acbs.com.vn

Giám đốc phân tích ngành Hàng tiêu dùng, Công nghệ

Lương Thị Kim Chi
(+84 28) 7300 7000 (x1042)
chiltk@acbs.com.vn

CVPT - Dầu khí

Phan Việt Hưng
(+84 28) 7300 7000 (x1044)
hungpv@acbs.com.vn

CVPT - Vật liệu Xây dựng, Hóa chất

Trần Nhật Trung
(+84 28) 7300 7000 (x1045)
trungtn@acbs.com.vn

CVPT - Ngành Điện, nước

Phạm Đức Toàn
(+84 28) 7300 7000 (x1051)
toanpd@acbs.com.vn

CVPT - Vĩ mô & TT Tiền tệ

Trịnh Việt Hoàng Minh
(+84 28) 7300 7000 (x1046)
minhtvh@acbs.com.vn

NVPT - PTKT

Võ Phú Hữu
(+84 28) 7300 7000 (x1052)
huvvp@acbs.com.vn

CVPT - Logistic

Nguyễn Thế Hùng
(+84 28) 7300 7000 (x1047)
hungnt@acbs.com.vn

CVPT - Xây dựng

Đỗ Tiến Đạt
(+84 28) 7300 7000 (x1048)
datdt@acbs.com.vn

CVPT - Xây dựng

Đỗ Tiến Đạt
(+84 28) 7300 7000 (x1048)
datdt@acbs.com.vn

Giám đốc phân tích Trái phiếu

Võ Diệu Phương Tuyền
(+84 28) 7300 7000 (x1110)
tuyenvdp@acbs.com.vn

KHOẢNG KHÁCH HÀNG ĐỊNH CHẾ

Trưởng phòng khách hàng định chế

Chu Thị Kim Hương

(+84 28) 7300 7000 (x1083)
huongctk@acbs.com.vn
groupis@acbs.com.vn

Chuyên viên GDKHĐC

Nguyễn Trần Như Huỳnh
(+84 28) 7300 6879 (x1088)
huynhntn@acbs.com.vn

Chuyên viên GDKHĐC

Trần Thị Thanh
(+84 28) 7300 6879 (x1120)
thanhtt@acbs.com.vn

KHUYẾN CÁO

Nguyên Tắc Khuyến Nghị

MUA: nếu tổng tỷ suất sinh lời từ cổ phiếu (bao gồm cổ tức), cao hơn 20%, $E(R) \geq 20\%$

KHẢ QUAN: nếu tổng tỷ suất sinh lời từ cổ phiếu (bao gồm cổ tức) thấp hơn 20%, và cao hơn 10%, $10\% = E(R) < 20\%$

TRUNG LẬP: nếu tổng tỷ suất sinh lời từ cổ phiếu (bao gồm cổ tức) cao hơn -10%, và thấp hơn 10%, $-10\% = E(R) < 10\%$

KÉM KHẢ QUAN: nếu tổng tỷ suất sinh lời từ cổ phiếu (bao gồm cổ tức) cao hơn -20%, và thấp hơn -10%, $-20\% = E(R) < -10\%$

BÁN: nếu tổng tỷ suất sinh lời từ cổ phiếu (bao gồm cổ tức) cao hơn -20%, và thấp hơn -10%, $E(R) < -20\%$

Xác Nhận Của Chuyên Viên Phân Tích

Chúng tôi, các tác giả của bản báo cáo phân tích này, xác nhận rằng (1) các quan điểm được trình bày trong bản báo cáo phân tích này là của chúng tôi (2) chúng tôi không nhận được bất kỳ khoản thu nhập nào, trực tiếp hoặc gián tiếp, từ các khuyến nghị hoặc quan điểm được trình bày đó.

Công Bố Thông Tin Quan Trọng

ACBS và các tổ chức có liên quan của ACBS (sau đây gọi chung là ACBS) đã có hoặc sẽ tiến hành các giao dịch theo giấy phép kinh doanh của ACBS với các công ty được trình bày trong bản báo cáo phân tích này. Danh mục đầu tư trên tài khoản tự doanh chứng khoán của ACBS cũng có thể có chứng khoán do các công ty này phát hành. Vì vậy nhà đầu tư nên lưu ý rằng ACBS có thể có xung đột lợi ích ở bất kỳ thời điểm nào. ACBS phát hành nhiều loại báo cáo phân tích, bao gồm nhưng không giới hạn ở phân tích cơ bản, phân tích cổ phiếu, phân tích định lượng hoặc phân tích xu hướng thị trường. Các khuyến nghị trên mỗi loại báo cáo phân tích có thể khác nhau, nguyên nhân xuất phát từ sự khác biệt về thời hạn đầu tư, phương pháp phân tích áp dụng và các nguyên nhân khác.

Tuyên Bố Miễn Trách Nhiệm

Bản báo cáo phân tích này chỉ nhằm mục đích cung cấp thông tin, ACBS không cung cấp bất kỳ bảo đảm rõ ràng hay ngụ ý nào và không chịu trách nhiệm về sự phù hợp của các thông tin chứa đựng trong báo cáo cho một mục đích sử dụng cụ thể. ACBS sẽ không xem những người nhận báo cáo, không nhận trực tiếp từ ACBS, là khách hàng của ACBS. Giá chứng khoán được trình bày trong kết luận của báo cáo (nếu có) chỉ mang tính tham khảo. ACBS không đề nghị hoặc khuyến khích nhà đầu tư tiến hành mua hoặc bán bất kỳ chứng khoán nào dựa trên báo cáo này. **ACBS, các tổ chức liên quan của ACBS, ban quản lý, đối tác hoặc nhân viên của ACBS sẽ không chịu trách nhiệm cho bất kỳ (a) các thiệt hại trực tiếp, gián tiếp; hoặc (b) các khoản tổn thất do mất lợi nhuận, doanh thu, cơ hội kinh doanh hoặc các khoản tổn thất khác, kể cả khi ACBS đã được thông báo về khả năng xảy ra thiệt hại hoặc tổn thất đó, phát sinh từ việc sử dụng bản báo cáo phân tích này hoặc thông tin trong đó.** Ngoài các thông tin liên quan đến ACBS, các thông tin khác trong bản báo cáo này được thu thập từ các nguồn mà ACBS cho rằng đáng tin cậy, tuy nhiên ACBS không bảo đảm tính đầy đủ và chính xác của các thông tin đó. Các quan điểm trong báo cáo có thể bị thay đổi bất kỳ lúc nào và ACBS không có nghĩa vụ cập nhật các thông tin và quan điểm đã bị thay đổi đó cho nhà đầu tư đã nhận báo cáo này.

Bản báo cáo có chứa đựng các giả định, quan điểm của chuyên viên phân tích, tác giả của báo cáo, ACBS không chịu trách nhiệm cho bất kỳ sai sót nào của họ phát sinh trong quá trình lập báo cáo, đưa ra các giả định, quan điểm. Trong tương lai, ACBS có thể sẽ phát hành các bản báo cáo có thông tin mâu thuẫn hoặc thậm chí có nội dung kết luận đi ngược lại hoàn toàn với bản báo cáo này. Các khuyến nghị trong bản báo cáo này hoàn toàn là của riêng chuyên viên phân tích, các khuyến nghị đó không được đưa ra dựa trên các lợi ích của bất kỳ cá nhân tổ chức nào, kể cả lợi ích của ACBS. Bản báo cáo này không nhằm đưa ra các lời khuyên đầu tư cụ thể, cũng như không xem xét đến tình hình và điều kiện tài chính của bất kỳ nhà đầu tư nào, những người nhận bản báo cáo này. Vì vậy các chứng khoán được trình bày trong bản báo cáo có thể không phù hợp với nhà đầu tư. ACBS khuyến nghị rằng nhà đầu tư nên tự thực hiện đánh giá độc lập và tham khảo thêm ý kiến chuyên gia khi tiến hành đầu tư. Giá trị và thu nhập đem lại từ các khoản đầu tư có thể thay đổi hàng ngày tùy theo thay đổi của nền kinh tế và thị trường chứng khoán. Các kết luận trong báo cáo không nhằm tiên đoán thực tế do đó nó có thể khác xa so với thực tế, kết quả đầu tư của quá khứ không bảo đảm cho kết quả đầu tư của tương lai.

Bản báo cáo này có thể không được phát hành rộng rãi trên phương tiện thông tin đại chúng hay được sử dụng, trích dẫn bởi các phương tiện thông tin đại chúng mà không có sự đồng ý trước bằng văn bản của ACBS. Việc sử dụng không có sự đồng ý của ACBS sẽ bị xem là bất hợp pháp và cá nhân, tổ chức vi phạm có nghĩa vụ bồi thường mọi thiệt hại, tổn thất (nếu có) đã gây ra cho ACBS từ sự vi phạm đó.

Trong trường hợp quốc gia của nhà đầu tư nghiêm cấm việc phân phối hoặc nhận các báo cáo phân tích như thế này thì nhà đầu tư cần hủy bản báo cáo này ngay lập tức, nếu không nhà đầu tư sẽ hoàn toàn tự chịu trách nhiệm.

ACBS không cung cấp dịch vụ tư vấn thuế và không nội dung từ nội dung bản báo cáo này được xem như có nội dung tư vấn thuế. Do đó khi liên quan đến vấn đề thuế, nhà đầu tư cần tham khảo ý kiến của chuyên gia dựa trên tình hình và điều kiện tài chính cụ thể của nhà đầu tư.

Bản báo cáo này có thể chứa đựng các đường dẫn đến trang web của bên thứ ba, ACBS không chịu trách nhiệm đối với nội dung trên các trang web này. Việc đưa đường dẫn chỉ nhằm mục đích tạo sự thuận tiện cho nhà đầu tư trong việc tra cứu thông tin; do đó nhà đầu tư hoàn toàn chịu các rủi ro khi truy cập các trang web này.

© Copyright ACBS (2023). Mọi quyền sở hữu trí tuệ và quyền tác giả là của ACBS và/hoặc chuyên viên phân tích. Bản báo cáo phân tích này không được phép sao chép, toàn bộ hoặc một phần, khi chưa có sự đồng ý bằng văn bản của ACBS.